

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1320/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 27 tháng 6 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi,  
bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng  
quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1833/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ**

| TT | Tên thủ tục hành chính             | Thời hạn giải quyết                                                                                                                            | Địa điểm tiếp nhận hồ sơ                                                                                                                                            | Phí, lệ phí | Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Cách thức thực hiện |            |             |
|----|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|-------------|
|    |                                    |                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                     |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Trực tiếp           | Trực tuyến | Qua DVB CCI |
| 1  | Cấp bản sao trích lục hộ tịch      | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</li> </ul> | 8.000 đồng  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp (sau đây gọi tắt là Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025);</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp (sau đây gọi tắt là Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025).</li> </ul> | x                   | Toàn trình | x           |
| 2  | Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch | 03 - 10 ngày làm việc.                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</li> </ul>  | 8.000 đồng  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | x                   | Toàn trình | x           |

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ HỘ TỊCH CẤP XÃ

| TT | Tên thủ tục hành chính                 | Thời hạn giải quyết                                                                                                                              | Địa điểm tiếp nhận hồ sơ                                                                                   | Phí, lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung                                                                                  | Cách thức thực hiện |            |             |
|----|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|-------------|
|    |                                        |                                                                                                                                                  |                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                      | Trực tiếp           | Trực tuyến | Qua DVBC CI |
| 1  | Đăng ký khai sinh                      | Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;<br>Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã   | - Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến.<br>- Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x                   | Toàn trình | x           |
| 2  | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.   | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã | - Lệ phí: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.                                                                              | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x                   | Toàn trình | x           |
| 3  | Đăng ký lại khai sinh                  | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày                                                  | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;                                                        | - Lệ phí: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng;                                                                                                                                                                                         | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;                                                                          | x                   | Toàn trình | x           |

|   |                                                |                                                                                                   |                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                      |   |            |   |
|---|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
|   |                                                |                                                                                                   | - Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã                                                        | người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.                                                                                                                                                                    | - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.                                                                |   |            |   |
| 4 | Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài     | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.  | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã | - Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.                            | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x | Toàn trình | x |
| 5 | Đăng ký nhận cha, mẹ, con                      | 03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã | - Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản. | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x | Toàn trình | x |
| 6 | Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài | 10 ngày                                                                                           | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã | - Lệ phí: 1.500.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật;                                                                                           | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x | Toàn trình | x |

|   |                                                                          |                                                                                               |                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                            |   |                 |   |
|---|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----------------|---|
|   |                                                                          |                                                                                               |                                                          | - Phí cấp bản sao trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                            |   |                 |   |
| 7 | Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con                      | 03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc | <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</i> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.</li> </ul>                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i></li> <li>- <i>Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i></li> </ul> | x | <i>Một phần</i> | x |
| 8 | Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài | 10 ngày                                                                                       | <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</i> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí đăng ký khai sinh: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Lệ phí đăng ký nhận cha mẹ con: 1.500.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i></li> <li>- <i>Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i></li> </ul> | x | <i>Một phần</i> | x |

|    |                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |   |            |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
| 9  | Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân                      | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản</li> </ul>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 10 | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 11 | Đăng ký kết hôn                                                               | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc | Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn lệ phí.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.</li> </ul>                                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Một phần   | x |

|    |                                          |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                              |   |            |   |
|----|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
| 12 | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài     | 05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 1.500.000 đồng/lần; giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> </ul>                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Một phần   | x |
| 13 | Đăng ký lại kết hôn                      | 05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 30.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến</li> <li>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</li> </ul>                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Một phần   | x |
| 14 | Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài | 05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 1.500.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> </ul>                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Một phần   | x |
| 15 | Đăng ký khai tử                          | Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí đăng ký khai tử quá hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |

|    |                                          |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                              |   |            |   |
|----|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
| 16 | Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài     | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật;</li> <li>- Phí cấp bản sao trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</li> </ul>        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 17 | Đăng ký lại khai tử                      | 05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.</li> </ul>     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 18 | Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài | 05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 19 | Đăng ký giám hộ                          | 03 ngày làm việc                                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> </ul>                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn lệ phí.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> </ul>                                                                                | x | Toàn trình | x |

|    |                                               |                                                                                                                |                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                      |   |            |   |
|----|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
|    |                                               |                                                                                                                | - Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã                                                        | - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.                                                                                                                                                                                     | - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.                                                                |   |            |   |
| 20 | Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài          | 05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử,<br>03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã | - Lệ phí: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.          | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x | Toàn trình | x |
| 21 | Đăng ký chấm dứt giám hộ                      | 02 ngày làm việc                                                                                               | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã | - Miễn lệ phí.<br>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.                                                                                                                                                          | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x | Toàn trình | x |
| 22 | Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài | 02 ngày làm việc                                                                                               | Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.                                                         | - Lệ phí: 75.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản. | - Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;<br>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. | x | Toàn trình | x |

|    |                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                              |   |            |   |
|----|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
| 23 | Đăng ký giám sát việc giám hộ                                        | 03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn lệ phí.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám sát giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 24 | Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ                               | 03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn lệ phí.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.</li> </ul>                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 25 | Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</li> <li>- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |

|    |                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                 |   |            |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
|    |                                                                                                             | xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc.                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                 |   |            |   |
| 26 | Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài                   | <p>- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.</p> <p>- Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> | <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã</p> | <p>- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.</p> | <p>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> | x | Toàn trình | x |
| 27 | Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước | 05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.                                                                                                                                                                                                                                                                    | Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.                                                                    | <p>- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</p>                                          | <p>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> | x | Toàn trình | x |

|    |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |   |            |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|
|    | ngoài                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                              |   |            |   |
| 28 | Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài                                 | 05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.                                                                                                                                   | Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</li> </ul>                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |
| 29 | Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x | Toàn trình | x |

|    |                                                              |                  |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                              |   |  |  |
|----|--------------------------------------------------------------|------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|--|
|    | định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) |                  |                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                              |   |  |  |
| 30 | Đăng ký khai sinh lưu động                                   | 05 ngày làm việc | Địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến.</li> <li>- Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/ bản.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x |  |  |
| 31 | Đăng ký kết hôn lưu động                                     | 05 ngày làm việc | Địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn lệ phí.</li> <li>- Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000đ/ bản.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x |  |  |
| 32 | Đăng ký khai tử lưu động                                     | 05 ngày làm việc | Địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí đăng ký khai tử quá hạn: 8.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách</li> </ul>                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul> | x |  |  |

|    |                                                                      |                                                                                                                                                |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                    |   |                   |   |
|----|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-------------------|---|
|    |                                                                      |                                                                                                                                                |                                                                                                                           | mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000đ/ bản.                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                    |   |                   |   |
| 33 | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới         | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</i>                                                                 | - Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000đ/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản  | - <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i><br>- <i>Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i> | x | <i>Toàn trình</i> | x |
| 34 | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới           | 03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.                                                  | - <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</i><br>- <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</i> | Miễn lệ phí                                                                                                                                                                                                                                                                     | - <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i><br>- <i>Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i> | x | <i>Một phần</i>   | x |
| 35 | Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | 07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc                                                  | - <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</i><br>- <i>Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</i> | - Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.<br>- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản. | - <i>Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</i><br>- <i>Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i> | x | <i>Một phần</i>   |   |

|    |                                                            |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                 |   |               |   |
|----|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------------|---|
| 36 | Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</li> </ul> | <p>Đăng ký khai tử không đúng hạn 8.000 đồng/lần giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.</p> | <p>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> | x | Toàn<br>trình | x |
| 37 | Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân                      | 03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã.</li> </ul> | <p>- Lệ phí: 15.000 đồng/lần, giảm 50% nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>                                                                                         | <p>- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p> | x | Toàn<br>trình | x |

**Lưu ý:** Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung./.